TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2020/HS-PT
Ngày: 17/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin–Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Ngô Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Ngô Văn T,** sinh năm 1969 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Trung D, sinh năm 1940 và bà Ngô Thị C, sinh năm 1951; Vợ Lê Thị C, sinh năm 1972 (đã ly hôn), có 04 con: lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Trần Q, sinh năm 1954; Địa chỉ: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P. Có mặt.

Người làm chứng:

- Lê Tấn H, sinh năm 1969; có mặt.
- Trương Minh T, sinh năm 1969; vắng mặt.
- Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; vắng mặt.
- Ngô Thị T, sinh ngày 02/5/2002; vắng mặt.
- Ngô Thanh T, sinh ngày 29/02/2009; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của Ngô Thị T và Ngô Thanh T có bà Lê Thị C, sinh năm 1972 – mẹ ruột. có mặt.

Đồng trú tại: Thôn Hội Cư, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/02/2019, ông Trần Q đến nhà bà Lê Thị C ở thôn Hội Cư, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa. Ông T (chồng đã ly hôn) của bà C sống bên cạnh nhà thấy nên bực tức. Khi ông Q dắt xe ra về thì T đứng ở hàng rào dùng một thanh sắt vuông dài 61,2cm đánh trúng vào đầu của ông Q một cái gây thương tích. Ông Q dắt xe ra đến cổng nhà bà C thì T đứng tại sân nhà dùng vỏ chai ném liên tiếp về phía ông Q nhưng không trúng. Ông Q vào trong cổng nhà bà C đứng cãi nhau với T. T đạp ngã hàng rào lưới B40 nhảy qua nhà bà C dùng tay đánh ông Q và xô ông Q ngã nằm trên hàng rào lưới B40, T lấy con dao (giống loại dao Thái lan) từ trong người ra. Hai bên giằng co con dao do T cầm làm trúng vào ngực trái của ông Q, ông Q dùng hai tay giữ tay cầm dao của T nên T giật ra làm trúng vào cẳng tay của ông Q gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn. Ông Q được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 66/TgT ngày 20/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Thương tích của ông Trần Q là 21%; tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 207/TgT ngày 12/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Thương tích của ông Trần Q là 24% do vật có cạnh gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HSST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tuyên Ngô Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Phạt bị cáo Ngô Văn T – 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 590 BLDS; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 15.293.667 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/02/2020, bị cáo Ngô Văn T kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T– Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015

xử phạt bị cáo Ngô Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi dùng đoạn kim loại và dao gây thương tích cho người bị hại nhưng căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng Ngô Tấn H, Ngô Thị T, Ngô Thanh T đều thể hiện là giữa bị cáo và bị hại có xô xát đánh nhau, ngoài ra không có ai khác tham gia. Người làm chứng anh H còn nhìn thấy bị cáo cầm thanh sắt vuông dài khoảng 60cm đánh trúng vào đầu của bị hại. Lời khai của người bị hại trước sau đều khẳng định bị cáo là người dùng thanh sắt vuông đánh trúng đầu, dùng dao đâm vào vùng ngực trái gây thương tích. Tuy lúc đó trời tối nên không ai nhìn thấy bị cáo có dùng dao gây thương tích cho bị hại hay không nhưng theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại thì thương tích của người bị hại là do vật tày + vật có cạnh gây ra. Lời khai của bà Nguyễn Thị N (BL 156-157) khẳng định: Vào tối ngày 16/12/2019, khi con ông Q chở ông Q đến nhà tôi để sơ cứu, rửa các vết thương thì tôi nhìn thấy trên đầu ông Q máu chảy rất nhiều xuống mặt và cổ áo ông Q, trên áo của ông Q dính nhiều máu nơi vùng nách trái, khi ông Q kéo áo lên thì tôi thấy ở vùng mạn sườn trái của ông Q có 3 vết thương sắc gọn, mỗi vết dài khoảng 2-3 cm nên tôi mới bảo đưa ông Q đến trung tâm y tế huyện để cấp cứu. Mặc khác, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 thanh kim loại vuông dài khoảng 60cm, 01 mũ diềm của bị hại có dính máu, 01 đôi dép của bị hại tại hiện trường nơi xảy ra vụ án và thu giữ 01 chiếc áo thun ông Q mặt lúc xảy ra xô xát với bị cáo, xác định trên vùng nách trái của chiếc áo có 3 vết thủng, xung quang có dính tạp chất màu nâu thẩm. Từ những chứng cứ, tài liệu nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/02/2019, tại nhà bà C tại thôn Hội Cư, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, Ngô Văn T dùng thanh kim loại và dao (là hung khí nguy hiểm) đánh ông Q gây thương tích vùng đầu và ngực trái, tay trái với tỷ lệ thương tích 24% nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an toàn trị an và an toàn xã hội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không thành khẩn khai báo và không bồi thường cho người bị hại là không thể hiện ăn năn hối cải nên cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức

độ phạm tội của bị cáo để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Do đó chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường gồm các khoản: Chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 3.188.667 đồng; Chi phí nuôi dưỡng trong 15 ngày nằm viện gồm: Tiền mất thu nhập 15 ngày x 400.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng; Tiền sữa là 1.280.000 đồng; Tiền nước uống 250.000 đồng; Tiền công người chăm sóc 200.000đồng/ngày x 15 ngày = 3.000.000 đồng; Tiền thuê xe chở đi cấp cứu và tiền xe đi lại cho người chăm sóc là 1.575.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 15.293.667 đồng.

Sau khi xem xét các hóa đơn, chứng từ người bị hại cung cấp có tại hồ sơ vụ án. Căn cứ vào quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của người bị hại là hợp lý, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại các khoản thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại với tổng số tiền 15.293.667 đồng.

[4] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo - Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Ngô Văn T** – **02** (hai) **năm 06** (Sáu) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường cho bị hại Trần Q số tiền 15.293.667 đồng (Mười lăm triệu hai trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng) về khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Tây Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Tây Hòa(1)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Hùng